

Án số: 06/2022/HSST
Ngày 26/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Thuật

Ông Vũ Minh Đón.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/01/2022, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh năm 1981. *Có mặt*

Sinh, trú quán: thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/12.

Họ tên bố: Nguyễn Văn B. Sinh năm 1952.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị D. Sinh năm 1952.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị T. Sinh năm 1983.

Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền sự: không.

Tiền án: Tại bản án số 87/2019/HSS ngày 15/10/2019, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

*** Người bào chữa cho bị cáo T:** Bà Lê Thị Thanh H – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. *Có mặt*

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn T, thị trấn Y, huyện Y, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1956. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/10/2021, Nguyễn Thành T sinh năm 1981 trú tại thôn T, thị trấn Y, huyện Y đi xe đạp điện màu vàng có chữ Befone All từ nhà đến đầu ngõ xóm T2, thôn T, thị trấn Y, huyện Y mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến nơi, T gặp một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, da ngăm đen, người gầy, đầu đội mũ lưỡi trai tối màu, mặc áo cộc tay tối màu, mặc quần bò màu xanh, đi dép tổ ong đứng ở đó; T biết người này bán ma túy nên tiến lại hỏi mua ma túy (Heroine) để sử dụng, người này đồng ý và bảo mua bao nhiêu; T bảo bán cho 200.000đồng ma túy. Người thanh niên lấy ở trong túi quần ra 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang là ma túy đưa cho T, T nhận gói ma túy bằng tay phải rồi đưa lại cho người thanh niên này số tiền 200.000đồng. Sau khi nhận tiền xong, người thanh niên này đi bộ về hướng trung tâm thương mại thị trấn Yên Mỹ, T cầm gói ma túy bằng tay phải rồi điều khiển xe đạp điện đi về nhà để sử dụng thì bị Công an thị trấn Yên Mỹ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại tay phải của T đang cầm 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang kích thước (1,5x2)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ký hiệu M1); 01 xe đạp điện màu vàng có chữ Befone All. T khai nhận chất cục bột màu trắng bị thu giữ là ma túy loại Heroine. Cùng ngày Công an thị trấn Y bàn giao hồ sơ, đối tượng bị bắt cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 09/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thành T ở thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 318/MT-PC09 ngày 12/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột, trong niêm phong ký hiệu M1 có tổng khối lượng 0,204g là ma túy, loại Heroine. Mẫu hoàn lại được niêm phong giao cho Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên quản lý.

Quá trình điều tra, bị cáo T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe đạp điện màu vàng có chữ Befone All là của chị Nguyễn Thị T (vợ của Nguyễn Thành T), chị T không biết việc T mượn xe để đi mua ma túy; Ngày 06/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã trả lại chị T chiếc xe đạp điện trên, Chị T đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đền nghị gì.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-YM ngày 31/12/2021 của Viện kiểm sát huyện Yên

Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên toà không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,183 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì số 318/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo T có quan điểm nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, thuộc hộ cận nghèo để giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất có thể và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên toà: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt của người làm chứng tại phiên toà, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 09/10/2021, tại khu vực đường xóm T2, thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Nguyễn Thành T có hành vi tàng trữ trái phép 0,204 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án cũng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để thay đổi, rèn luyện bản thân thành một công dân tốt, nay lại tiếp tục cố ý lao vào con đường phạm tội. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội phạm liên quan đến tệ nạn ma túy nói riêng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,183 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng do gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo sẽ được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,183 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì số 318/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 06/01/2022).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thành T.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên